Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN, Số THỨ 3746 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ SÁU 14 MAI 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
Một năm. .	6$00	6$00	6$50	6$50	8.00	9.00	12$00
Cho làng và	»	»	3.00	3.00	»	»	»
Các công-sở	»	3.00	3.00	3.00	3.00	3.00	6.00
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.25	3.25	3.50	3.50	6.00
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.60	1.00

Les changements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-TỐ
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 250

ANNONCES
Prix des annonces
Pour une insertion . . . . . 0$20 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$00 la ligne
Réclames dans le 1er page. . . 2$ la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

TIỄN QUAN ÔN

Ta không hiểu quan ôn là cái hạng quan gì? Những mùa khác thì các ngài ở đâu? Các ngài làm việc gì? Mà cứ năm nào cũng đến vụ vào hè là cái vụ đầu tháng tư ta này thì ở xứ ta lại thấy rộn-rịp những đưa cúng đón, nào là thuyền rồng, nào là voi ngựa, nào là hình nhân, nào là trâu bò gà lợn, nào là võng lọng giáo gươm, cho đến cả quần áo dương trang, cửa nhà dương-thức, xe cộ súng ống là những «mốt» thời nay của các ngài phục dụng cải-lương nữa cũng phải khoản đốn cho đủ, không đám thiếu một thứ gì. Cứ theo con mắt mê-tín của người xứ mình, thì cái danh sắc của các ngài là những vị thiên-ôn, địa dịch, ngũ phương sứ-giả, ngũ bình thần-quan v. v. hình như ta ám nhận các ngài cũng có cái tính thị-hiếu như các quan dương minh, các ngài cũng ưa những sự ăn sung mặc sướng, cũng mũ, cũng giầy, cũng hia, cũng ủng, cũng đai bổ tử, cũng áo đại-trào, lại có khi cao hứng thời-trang, có một vài bộ com-bi-lê, chiếc mũ ba-na-ma, hay đôi giầy bốt-tin mà đi đẹp phố cũng lấy làm thích, mà các ngài cũng có cái tài thay đen đổi trắng, có cái lệ tốt lễ dễ van, nên cứ đến cái vụ vào hè này là cái vụ tật bệnh hay lưu-hành thì ai nấy đều sửy sửy ngập-ngập tưởng đâu cái tính-mệnh của cả một nhà mình là cả ở trong tay sinh sát của các ngài, nguy hiểm hay là an toàn là tùy ở cái lễ đưa đón các ngài ít hay là nhiều, hậu hay là bạc, mới bảy ra cái lễ thực thân, cũng hòng nén bạc đâm toạc được tờ giấy, mà thành có cái tục đưa ôn cầu mát cho tới ngày nay.

Ấy cái quan-niệm của người xứ mình về sự tiễn quan ôn là thế. Ta không cần phải dẫn chứng những lời bình luận của người các nước văn-minh đối với cái hủ tục của mình thế nào, ta cũng có thể võ đoán mà tự phán lấy một câu rằng: cái quan-niệm đó thật là sai lầm mà cái hủ tục đó thật là nên bỏ.

Quan ôn có hay không thì còn là một vấn-đề bí hiểm trong khoa học-giới, hiện thời chưa có thể biết chắc được. Nhưng cổ-thánh đã có câu rằng: Quỉ thần kính nhi viễn chi. Dù cho có quan ôn đi nữa, thì các ngài đã là thiên-thần lại phải công chính, có lẽ nào ăn lễ xứ này, làm hại xứ khác; xứ này lễ, xứ khác cũng lễ, các ngài đi tới đâu cũng có lễ cả thì các ngài còn bắt tội ai; có lẽ nào các ngài chỉ đi kiếm chuyện thu lễ mà không làm việc gì hay sao? Phỏng như có một xứ kia bàn-dân tử-tế lương thiện cả, không ai làm sự gì ngang trái, mà nó không có lễ, các ngài lại ghét nó sai âm-binh hành phạt nó hay sao? Một xứ nọ dân rất điêu-ngoan, nhiều đứa làm lắm chuyện hung ác, mà nó chịu tốt lễ, các ngài lại nể nó, sai âm-binh phù hộ nó hay sao? Hay là bảo các ngài đi quân thứ; đi đến đâu dân phải cung ứng đến đấy, thì thiết tưởng gặp cướp ăm-phủ, quan quân đi cản đi đánh đã có lương thực của nhà trời, cũng như gặp cướp trên trần, quan quân đi đánh đi cản đã có lương thực của nhà-nước, có việc gì đến dân; nếu đi đến đâu thu lễ đến đấy, vơ năm vét mười, tàn ngược thái quá như thế, mà Ngọc-hoàng Thượng-đế lại dung túng cho một lũ loạn quân loạn quan ấy hoành hành vô kỵ ư? Ôi! cái đạo kính thần cầu phúc chỉ cốt ở cái tấm lòng thành thực và cái lễ ý kính cẩn của mình; mình thật có bụng kính thần cầu phúc thì nên giữ lòng ngay thẳng, làm sự hiền lành, nghĩ một điều, nói một câu, làm một việc lúc nào cũng như có qui thần chứng giám ở trốc hai vai; khi nào cẩu đảo, chỉ nên hương bất nước, lòng thành thấu đến, chắc qui thần cũng phù hộ, xui nên thân mình được thư thái, gia-đình mình được yên vui; nếu lập tâm gian tham, làm sự càn dở, dù kẻo van tốt lễ, qui thần đâu lại có phù hộ kẻ ác bao giờ. Còn đến cái cách phòng bệnh vệ sinh thì chỉ nên ăn uống cho thật tinh vi, cư-xử cho thật sạch-sẽ, nhà cửa có đủ khí trời ánh sáng, đường ngõ đừng để rác rưởi phân tro, cứ theo như pháp lệnh của chính-phủ bảo-hộ đặt ra năm nào kể đến mùa hè cũng phải quan sở vệ-sinh đi khám từng nhà, nhà trong nhà ngoài, cống ngõ cống rãnh, nhà nào đỗ nhơ bẩn thì phạt, và bắt nhà nào cũng phải quét vôi để trừ dịch-trùng, thật là phải lắm. Dịch với chẳng dịch không phải tại đâu quan ôn; yên với chẳng yên không phải cầu mà được, không cầu mà bị. Cái tục đưa ôn của người xứ mình, nói về cái đạo kính thần cầu phúc cũng cái cách phòng bệnh vệ sinh cũng đều không hợp cả. Mà cái lễ đưa ôn lại có hại về đường kinh-tế trong nước có phải là là thiên-thần lắt phải công chính, có lẽ nào ăn lễ xứ này, làm hại xứ khác; xứ này lễ, xứ khác cũng lễ, các ngài đi tới đâu cũng có lễ cả thì các ngài còn bắt tội ai; có lẽ nào các ngài chỉ đi kiếm chuyện thu lễ mà không làm việc gì hay sao? Phỏng như có một xứ kia bàn-dân tử-tế lương thiện cả, không ai làm sự gì ngang trái, mà nó không có lễ, các ngài lại ghét nó sai âm-binh hành phạt nó hay sao? Một xứ nọ dân rất điêu-ngoan, nhiều đứa làm lắm chuyện hung ác, mà nó chịu tốt lễ, các ngài lại nể nó, sai âm-binh phù hộ nó hay sao? Hay là bảo các ngài đi quân thứ; đi đến đâu dân phải cung ứng đến đấy, thì thiết tưởng gặp cướp ăm-phủ, quan quân đi cản đi đánh đã có lương thực của nhà trời, cũng như gặp cướp trên trần, quan quân đi đánh đi cản đã có lương thực của nhà-nước, có việc gì đến dân; nếu đi đến đâu thu lễ đến đấy, vơ năm vét mười, tàn ngược thái quá như thế, mà Ngọc-hoàng Thượng-đế lại dung túng cho một lũ loạn quân loạn quan ấy hoành hành vô kỵ ư? Ôi! cái đạo kính thần cầu phúc chỉ cốt ở cái tấm lòng thành thực và cái lễ ý kính cẩn của mình; mình thật có bụng kính thần cầu phúc thì nên giữ lòng ngay thẳng, làm sự hiền lành, nghĩ một điều, nói một câu, làm một việc lúc nào cũng như có qui thần chứng giám ở trốc hai vai; khi nào cẩu đảo, chỉ nên hương bất nước, lòng thành thấu đến, chắc qui thần cũng phù hộ, xui nên thân mình được thư thái, gia-đình mình được yên vui; nếu lập tâm gian tham, làm sự càn dở, dù kẻo van tốt lễ, qui thần đâu lại có phù hộ kẻ ác bao giờ. Còn đến cái cách phòng bệnh vệ sinh thì chỉ nên ăn uống cho thật tinh vi, cư-xử cho thật sạch-sẽ, nhà cửa có đủ khí trời ánh sáng, đường ngõ đừng để rác rưởi phân tro, cứ theo như pháp lệnh của chính-phủ bảo-hộ đặt ra năm nào kể đến mùa hè cũng phải quan sở vệ-sinh đi khám từng nhà, nhà trong nhà ngoài, cống ngõ cống rãnh, nhà nào đỗ nhơ bẩn thì phạt, và bắt nhà nào cũng phải quét vôi để trừ dịch-trùng, thật là phải lắm. Dịch với chẳng dịch không phải tại đâu quan ôn; yên với chẳng yên không phải cầu mà được, không cầu mà bị. Cái tục đưa ôn của người xứ mình, nói về cái đạo kính thần cầu phúc cũng cái cách phòng bệnh vệ sinh cũng đều không hợp cả. Mà cái lễ đưa ôn lại có hại về đường kinh-tế trong nước có phải là là thiên-thần lắt phải công chính, có lẽ nào ăn lễ xứ này, làm hại xứ khác; xứ này lễ, xứ khác cũng lễ, các ngài đi tới đâu cũng có lễ cả thì các ngài còn bắt tội ai; có lẽ nào các ngài chỉ đi kiếm chuyện thu lễ mà không làm việc gì hay sao? Phỏng như có

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 11 Mai 1926

Việc nước Pháp

Báo Matin có đăng một bức thư của nhà kỹ-nghệ Reichberg nói rằng việc nhất loạt đình-công ở nước Anh là do chánh-phủ Moscou bí mật mưu sự đã lâu. Cái cớ của chánh-phủ Xô-viết, định rằng trong khi nước Anh bị khốn đốn về việc đình-công, thì nước Nga sẽ gợi nên việc phân-tranh cho hai nước Đức và Ba lan, và xui giục dân ở Phi-châu khởi nghịch với người Âu châu. Nay thấy họ đã rõ cái mưu sâu chánh phủ Quá-kích nước Nga.

Tại bộ ngoại-giao quan thượng-thư bộ lao động đã khai cuộc hội nghị quốc-tế vệ-sinh khảo cứu riêng về cách trừ bịnh tả, bịnh dịch hạch, và sốt vàng.

Việc ở Maroc

Ở Rabat có tin rằng quân Pháp đã khai thế-công ở các cứ-điểm Beni-Mesa a Quân Pháp đã chiếm được cả các nơi, nhất là ở mũi Aitoukra. Ở miền Kert, quân Pháp đánh đuổi được địch-quân.

Ở khu Adjdir, quân Tây-ban-nha đã chiếm được hết các đồn, đánh vỡ địch quân, khiến cho địch quân phải bỏ lại nhiều khí giới

Việc nước Anh

Tại hạ nghị viện, M. Churchill có nói nay cần tạm tổng-thu giấy nhật trình để có thể xuất bản được báo *Gazette Britannique*.

Chánh-phủ có tại cho rằng các việc vận-tải, và binh lương đã khá. Ngày hôm qua có bốn nghìn chuyến hỏa xa đi lại. Song nhiều nơi có xảy ra việc xung đột kịch liệt.

Việc nước Nhật-bản

Quan thượng-thư bộ Giáo-dục ở Nhật-bản đã hạ lệnh cho các trường đại-học, và các trường trung-học cấm học sinh bội hợp làm mất sự học tập. Học-sinh bèn phản kháng nói rằng việc ấy trái với cái quyền tự do ngôn-luận.

Vì tuyết bỗng đương tan ra, làm cho trong tỉnh Hokkaido, về bắc bộ Nhật-bản, nhiều nơi bị lụt, 500 nóc nhà bị nước trôi đi. Đường sắt bị đứt mất một quãng.

Việc nước Hoa-kỳ

Chánh-phủ xứ Cuba có ý muốn sửa đổi các điều khoản trong bản giao-ước với nước Hoa-kỳ.

Ở Hoa-kỳ có một đảng mới lập thành để xin bãi bỏ luật cấm rượu, và riêng một thứ rượu bia, để giúp đỡ cho các nhà giồng giọt, và để cho khỏi mất nhiều thị trường lớn.

Việc ở Diễn điện

Tỉ Nattalin thuộc về Diễn-điện có hỏa tai lớn. Ba mươi tám nóc nhà bị hại, và mấy trăm người không có nhà ở.

(Indopacifi)

CUỘC ĐIỀU-TRA VỀ CÁC NHÂN-CÔNG BẮC-KỲ tại xứ Nouvelle-Calédonie và Nouvelles-Hébrides

Tờ giao kèo

MẪU MỚI

(Tiếp theo)

Tiền công, tiền lĩnh trước, tiền để dành, tiền mua chịu hàng-hóa.

Điều thứ 9. — Tiền công thời ít nhất là 12 đồng một tháng cho đàn ông, 9 đồng một tháng cho đàn bà, tiền công thì cứ hết tháng đến đầu tháng sau được lĩnh, lĩnh bằng quan tiền tây, theo giá bạc nhà Ngân-hàng Đông-Pháp mà tính — nếu tại lẽ gì, ngoài những trường-hợp đã nói ở trên này, mà người phu phải nghỉ thì người ấy vẫn được tiền công, vì vẫn sẵn lòng làm việc.

Lúc làm tờ giao kèo này, thì người phu được lĩnh trước mười đồng bạc rồi đến lúc làm trừ dần tiền công đi, trừ thì cứ lấy một phần ba số tiền công ba tháng đầu.

Điều thứ 10. — Người chủ phải giữ một quyển sổ để biên những ngày người phu có làm việc, những số tiền công người ta được lĩnh, những ngày người phu bị trừ mất tiền công và vì lẽ gì, những phần lương thực đã phát cho phu và những kỳ hạn phát quần áo cho phu.

Trong quyển sổ ấy phải biên rõ cả những số tiền công đã phát cho phu, để mỗi khi có người cứ dịch nào hỏi đến thì phải đem quyển sổ ấy ra trình.

Tiền công nhật thì cứ tính một phần ba mươi số tiền lương tháng.

Điều thứ 11. Mỗi tháng sẽ do quyền quan trên trích số tiền lương của mỗi người phu lấy một món tiền để xung làm món tiền để-dành riêng của từng người một, dân-ông thì hai đồng bạc, dân-bà một đồng, tính theo giá bạc ngày phát lương. Số tiền ấy sẽ phải nộp từng tháng một vào quĩ để tiền để-dành theo cách-thức do nghị-định quan Toàn-quyền Tân-thế-giới kiêm lý miền Tân-đảo kết định.

Khi hết hạn giao-kèo thì số tiền để-dành ấy sẽ trả lại tất cả cho người phu nhận lấy, khi người ấy về đến Haiphong, hoặc là trả ngay ở Tòa Tân-đảo, nếu người phu bằng lòng đăng lại một hạn nữa.

Điều thứ 12. — Những số tiền người phu mua chịu các vật-dụng ở một cửa hàng nào mở ra ở trong điền-viên, hay là ở một cửa hàng do người chủ đứng bán, hoặc giao phó cho một người tài-phú cũng vậy, không bao giờ được khấu trừ vào tiền lương của người phu quá cái giới-hạn định ở sau này — những số tiền mua chịu quá cái giới-hạn ấy sẽ kể như là không có.

Số tiền người phu mua chịu ở cửa hàng nói ở trên này, trong một tháng, không bao giờ được quá một phần ba số tiền công đã định ở trong tờ giao-kèo.

Đến kỳ phát tiền, nếu số tiền lương của người phu không đủ để trả các số tiền người chủ có phép trừ, và tiền nợ, thì việc bán chịu vật-dụng phải tạm dành lại cho đến khi nào trừ hết tiền nợ mấy thôi.

Điều thứ 13. — Trong các xưởng hay các đồn-điền nào có mở cửa hàng để bán chịu những vật-dụng cho phu như đã kể ở trên này, thì mỗi người phu phải có một quyển sổ tay để biên kỹ rõ ràng, từng ngày một, là người phu mua những thứ gì, mua nhiều ít là bao nhiêu và cả giá tiền từng thứ một.

Giá bán những vật dụng ở cửa hàng nói ở trên này, hoặc bán trả tiền ngay, hoặc bán chịu đều phải do cái giá kê ở giấy cắt-hàng (facture) mà tính thêm lên ít nhiều nữa tùy theo lệnh quan Toàn-quyền Tân-thế-giới kiêm lý miền Tân-đảo ấn định.

Giá bán các đồ hàng-hóa đều phải niêm yết ở một nơi ngoài cửa hàng cùng một chỗ với tờ giao-kèo.

Nói về đồ ăn, nhà ở, quần áo, vào nhà thương, và việc nuôi những trẻ-con

Điều thứ 14. — Bao giờ người chủ cũng phải nuôi cho người phu ăn (Từ ra khi nào gặp những trường-hợp đã kể riêng ở điều thứ 7 thì không kể), phải cho người ta chỗ ở, khi yếu đau phải trông nom thuốc thang và phát thuốc cho người ta, không lấy tiền, lúc khi mệ được đem đi cho đến khi lại đem người ta về đến nơi mệ.

Điều thứ 15. Không bao giờ được phân rẽ gia-quyến người phu ra. Phải để cho vợ chồng con cái người ta cùng ở với nhau ở một nơi.

Người chủ phải xếp đặt cho phu ở xum họp lại với nhau thành một làng mà ở cách xa hẳn những giống người khác. Họ được tự-do chỉnh đốn ở trong cái làng ấy theo như hương-chính ở xứ sở họ. Nếu họ làm ở các đồn-điền thì người chủ phải cho họ mỗi người một khu đất để làm vườn.

Điều thứ 16. — Đồ ăn phải làm cho ngon miệng và tùy thích những người phu, đồ ăn tốt và đủ ăn, mỗi ngày, mỗi người được độ bảy nhiêu:

Bánh tây	250 lạng tây
và gạo.	500 —
Thịt tươi, hoặc thịt muối, hoặc cá muối, ...	300 —
hoặc cá tươi.	400 —
Rau sống.	300 —
Không có rau sống thì các thứ rau khô (như là khoai, đậu, vân vân. . . .)	150 —
Muối	20 —
Chè	5 —
Mỡ	20 —

Những thứ khoai, đậu, hoặc các thứ đồ hộp thì chỉ trừ ra khi nào thật không sẵn có đồ ăn tươi mới phát cho phu ăn. Người chủ phải có trù liệu để thường thường phu có sẵn một số thực nhiều đồ ăn tươi mà dùng.

Phần lương-thực để ăn ngày chủ-nhật phải phát cho phu ngay từ chiều thứ bảy.

Người chủ phải có đủ nước lọc cho phu uống và nước tốt để tắm rửa và giặt giũ.

Những con-cái người phu đứa nào chưa đúng mười-lăm tuổi thì người chủ phải nuôi cho chúng nó ăn, không tính tiền cơm mà không có thể bắt chúng nó phải làm việc được.

Mỗi đứa trẻ-con, tùy theo hạn tuổi, được mỗi ngày là bao nhiêu thực-phẩm:

Từ 12 tuổi đến 15 tuổi: được ba phần chia tư phần lương-thực phát cho người lớn.

Từ 2 tuổi đến 12 tuổi: được một nửa phần lương-thực phát cho người lớn.

Từ 18 tháng đến 2 tuổi: được ba ngày một hộp sữa và mỗi ngày được 100 lạng tây gạo và 100 lạng tây bánh tây.

Còn trong 18 tháng, người mẹ không có sữa cho con bú thì cứ hai ngày được một hộp sữa.

(Còn nữa).

SÁCH LUẬT

Quan phó Bính-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. 2.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính người)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp có

Bán tại bản-quán

DƯ LUẬN

Cách giữ đồ

Phàm ra làm việc gì cũng phải có trách nhiệm từng người một, lớn có trách nhiệm lớn, bé có trách nhiệm bé việc gì cần phải có thưởng có phạt, mới có công hiệu được, nếu cứ phó mặc người trên cả, thành ra cho khỏi sự lao lòng được, như việc đê ở Bắc-kỳ bây giờ cứ tránh nhiệm mặc quan Lys-tê cả, thì có sai phái gì phu làng cũng là nói mồm thôi, không có điều lệ gì bắt buộc cả, như thế hễ đê đã có ai chịu hết bổn phận, hay đê đã có người chịu trách nhiệm rồi, nào có thưởng phạt gì mà phải tận tâm, miễn là giữ sao cho khỏi những ngày có mặt quan trên coi xét đến là xong, còn thì vơ vẩn qua loa cho khỏi đến tai quan trên biết là đủ bổn-phận rồi.

Thường khi vỡ đê, người thì nói tại giời ra tai, người thì nói tại vua thủy sai quan lính rung nước đê phá đê, nào là trận đánh nhau của ông thần ngọ thánh kia, nào là lấy tỏ cho ở đâu ngọ miếu kia vân vân rồi là có uyện dị-đoan huyễn hoặc thêm đặt ra cả, thực thì chẳng qua cái tại người ta làm làm tàn đê không được cẩn thận, lúc nào cũng vậy, đến lúc đi giữ đê lại càng thêm vơ vẩn, cho nên xảy ra nhiều sự nguy hiểm; bây giờ kiểm cách để tránh sự cẩu thả ấy đi, phải thì đê có người chịu trách nhiệm, để tránh nhiệm, để lãnh trận có nghiêm khắc lắm nữa, cũng là bị phạt qua loa thôi, nào có thưởng đâu mà phạt đâu cho lắm! nào có cách thức nghiêm nhặt gì đâu mà giữ cho nỗi được, nào là 1 làm lụn, nào là nước to quá, trâu bận ngọ sang bên kia, nào là hang rắn, hang chuột, hang cầy, tổ kiến, tổ mối, nào là rễ cây to ở cạnh đê bị bão bị lụt mà chết, làm ngày rồi cái rễ cơm mọc nát thành ra thâm lậu, lần mới bắt đầu thấm lậu, lấy ai ra mà chữa sửa may bấy giờ được, đê cho có bắt phu sở tại nữa cũng không đủ dùng, tránh sao cho khỏi sự nguy hiểm được.

Ký giả được nhiều lần thân lãnh quan trên đi coi đê và giữ đê, cho nên cũng từng am hiểu một đôi chút: có một khúc đê tự nhiên phụt nước ở dưới đất lên, trước còn nhỏ, sau to dần mãi ra đến vỡ đê, ai coi thấy lo làng như vậy, cũng bảo là trời trả cái phá đê, xét cho cùng là tại lão làm tàn đê không cẩn thận, ở dưới đất cát cứ thế là đẩy thêm vào thôi, nào có biết phu sở tại nữa cũng không để đủ dùng, tránh sao cho khỏi sự nguy hiểm được.

Ký giả được nhiều lần thân lãnh quan trên đi coi đê và giữ đê, cho nên cũng từng am hiểu một đôi chút: có một khúc đê tự nhiên phụt nước ở dưới đất lên, trước còn nhỏ, sau to dần mãi ra đến vỡ đê, ai coi thấy lo làng như vậy, cũng bảo là trời trả cái phá đê, xét cho cùng là tại lão làm tàn đê không cẩn thận, ở dưới đất cát cứ thế là đẩy thêm vào thôi, nào có biết phu sở tại nữa cũng không để đủ dùng, tránh sao cho khỏi sự nguy hiểm được.

Ký giả được nhiều lần thân lãnh quan trên đi coi đê và giữ đê, cho nên cũng từng am hiểu một đôi chút: có một khúc đê tự nhiên phụt nước ở dưới đất lên, trước còn nhỏ, sau to dần mãi ra đến vỡ đê, ai coi thấy lo làng như vậy, cũng bảo là trời trả cái phá đê, xét cho cùng là tại lão làm tàn đê không cẩn thận, ở dưới đất cát cứ thế là đẩy thêm vào thôi, nào có biết phu sở tại nữa cũng không để đủ dùng, tránh sao cho khỏi sự nguy hiểm được.

Ký giả được nhiều lần thân lãnh quan trên đi coi đê và giữ đê, cho nên cũng từng am hiểu một đôi chút: có một khúc đê tự nhiên phụt nước ở dưới đất lên, trước còn nhỏ, sau to dần mãi ra đến vỡ đê, ai coi thấy lo làng như vậy, cũng bảo là trời trả cái phá đê, xét cho cùng là tại lão làm tàn đê không cẩn thận, ở dưới đất cát cứ thế là đẩy thêm vào thôi, nào có biết phu sở tại nữa cũng không để đủ dùng, tránh sao cho khỏi sự nguy hiểm được.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

giả phải thân hành vào bảo rằng cứ để lấy trả và mượn đỡ tôi sẽ trả tiền cả, bấy giờ họ mới chịu để cho đấy. Được mấy cây tre và mấy tên phu thì đã thấy đồ gần vỡ rồi, sau lý-trưởng cho đi trình ông chánh-tổng để bắt phu hàng tổng lại họ thấy, được một lúc thấy ai chánh đang nhông nhông con ngựa đi kiếm lại thì đã đã gần sụt rồi, thôi thì trống như làng kêu, tiếng reo tiếng hò và tiếng nước chảy thực là náo động. San ông chánh làm tờ bẩm lên quan sở, quan Lục-lộ và quan Thượng, được lúc nữa thấy ô-tô cáu ngài lại, thì đã vỡ rồi, như thế cần thân thánh cũng phải chịu, nữa là các quan hầy giờ còn phương kế nào cứu lại được nữa, mà sĩ lăng chịu ấy đại để đã vỡ vỡ cũng tựa như thế cả, chứ chẳng may khi tự nhiên mà ra đó ra được.

Nay muốn cho đê hết vỡ thì chỉ có cách giữ đê cho rắn. Cứ đến mùa nước to, tỉnh nào to và đê xung yếu nhiều, làm nhiều chỗ, độ một gian hãng trở lê, cách một quãng làm một cái, xe gần tây chở, cỗ nào khuất khúc lắm thì làm gấu, cỗ nào tiện nhà, quán, chợ, đình, chùa và miếu mà tiện đê đê dùng được thì không phải làm nhà chòi, tùy theo địa thế làm cho tiện, lúc có xảy ra sự nguy hiểm thì đã có hiệu trống gọi đến giáp thêm, mà cộn cần nữa thì chỉ cần cần đấy gọi hộ cho. Trong chòi làm nào, cũng phải có độ mươi người phu và một người lý-trưởng, phó-lý hay là trương tuần lệu cắt nhau lần lượt cả ngày lẫn đêm, làm nào cũng phải có ở trong chòi ấy, phải có đồ dùng như sau này :

3 cái xẻng, 3 cái cuốc, 5 cái thúng, 1 cái cưa, 1 con dao to, 1 đèn lồi, 1 đèn bóng, 1 cái trống, 10 cây tre, 5 bó dướng và lạt, 5 tấm phản 2m+3m, 10 cái bao gai hay cói, 1 cái vỏ lèn, 2 đầm lèn, 1 cái chài hay tà-vạ.

Chòi nào cũng thế, đã đê dùng, phải có điện lệ niêm yết cách thức phòng bị và điện lệnh cho số, cách độ một giờ lại có một người đi coi hai bên chân đê, tối thì soi đèn lồi đi soi cho hết địa phận của chòi mình, chỗ nào thấy có hang lỗ, tìm hay là sụt thì đã có tù và gọi mấy tiếng theo lệ chòi của mình mà gọi, chòi nghe thấy hiệu gọi lập tức mang đồ đồ dùng đi mà chữa, nếu to thì lại có hiệu gọi thêm chòi lân cận đấy lại giáp cho, hãng to lắm thì cứ gọi thêm truyền đi, các chòi nghe thấy hiệu chòi nào gọi thì mang đồ đồ dùng lại giúp, chỉ để lại một vài người ở lại gác địa-phận chòi mình, còn thì mang cả đồ dùng đi mà giúp, thế thì trống được như thế, thầm lận đâu đâu cũng có thể chữa được ngay, không đến nỗi xảy ra nguy hiểm to tát các lần; một ông chánh tổng, phó tổng, hay là chánh phó hương hội thì coi mấy chỗ, trong mấy chòi ấy lại có một ông về đàng Lục-lộ thạo nghề chữa đê với một ông quan Annam, từ tri huyện trở lên làm nhà ở luôn đêm ngày ở, liệu lấy lượt nhau mà sắt, lúc nào về lục-lộ cũng có người thạo việc, và lúc nào cũng có một ông quan Annam có xe hay là ngựa sẵn cả ở đấy, lúc nào có xảy ra sự gì thì ông về đàng lục lộ và ông quan Annam phải tận nơi coi sóc bảo ban cách thức cho họ làm, thiếu cái gì đã có ông quan ấy sức lấy thêm gấp đấy, cách thức chữa sửa sao, làm thế nào đã rõ ông về bản lục lộ bảo làm, xảy ra sự gì nguy hiểm lắm, thì bên lục-lộ có ông bên ấy bẩm về quan lục-lộ và bên quan Annam hầm về bên quan Annam, nhưng cũng phải cứ việc mà làm cho bằng được, rồi cứ ngài có lại, có ý kiến nào diệu hơn sẽ bảo cho, được như thế, thiết tưởng thầm lận sự lỗ và tràn đến đâu cũng có thể chữa được, là vì người thạo việc có, người có quyền bắt thúc phu và đồ dùng có, đi phu đã đủ, sao lại có xảy ra sự nguy hiểm nữa.

Còn đồ dùng lấy có thể dùng mãi được trừ ra có tre thì sang vụ nước cũng có thể bán lại được ít nhiều, không đến nỗi thiệt cả.

Các ông đứng đầu chịu trách nhiệm, có tiền phụ phí tổn xe, ngựa, tiền phụ ngày và giờ nữa; còn chánh phó tổng, chánh phó hương-hội, chánh phó lý, và trương tuần đều có tiền phụ cấp nữa, phu thì bắt lần lượt sở-tại có tiền công, ngày nào làm là có tiền công ngày ấy.

Công việc tuy tiện cật nhau mà coi, lúc nào cũng phải có đủ, tỉnh nào nhỏ mỗi bên một ông cũng đủ, chứ ra tỉnh nào xung yếu mà địa thế đê rộng thì cắt thêm người, chỗ nào xung yếu phải làm nhà ở đấy luôn, nhưng cũng phải đi xem xét các chòi trong địa hạt của mình cho đủ.

Nếu ông nào đốc lực không có xảy ra điều gì nguy hiểm thì sẽ có thưởng riêng nữa, hãng không đốc lực nữa để đến nỗi xảy ra sự nguy hiểm xét ra tại mình không đốc lực thì sẽ phải phạt !

Trong như các hạt chẳng thế nào quan lục-lộ cũng thỉnh thoảng đi xét luôn và quan Annam (quan Tỉnh) cũng đi xét luôn, như thế chẳng bẩn không mấy khi xảy ra sự gì nguy hiểm.

Vụ nước năm nay các ông đi coi đê đó phải làm ngay từ trình rằng chỗ nào xung yếu, chỗ nào thầm lận, chỗ nào sụt sụt, về đồng lục-lộ phải ghi vào từ trình và về cho đúng kỳ-mới và thước tấc, chỗ nào sụt sụt và thầm lận, về ngay đúng hình dáng vào sổ để trình quan Lục-lộ, chỗ nào nên làm lại, chỗ nào nên làm phụ thêm, chỗ nào nên sửa sang, làm cho đúng, về đúng ông quan Annam cũng làm một quyển sổ như thế vào chỗ nào thầm lận hay là sụt lở thì cần biên viết đúng tấc thước vào mà cắm giữa chỗ ấy, giao cho dân sở-tại phải coi cho cẩn thận, để đến khi nước sạn rồi các quan lục-lộ lại hồ lại và những ông nào coi việc nước ấy cũng phải đi coi làm lại hay là sửa lại, vì các ông đã bẩm địa-thế từng chỗ rồi, cái đó nên cẩn thận là hơn, vì kỳ giả đã biết những tình hình ấy lắm !

Nếu sau mà ông người đi sửa, cứ giao cho một tên coi và mấy tên phu thực là vô ích lắm, nào họ có cẩn thận cho đâu, họ chỉ lay nắm nắm rồi tìm chỗ nào mát mà ngồi, mỗi lần là có mấy tên phu thấy chỗ nào lỏm vào thì gọi là đắp qua loa rồi là đứng chơi cho hết ngày, còn có trách cứ gì đến họ mà phải xem xét cho lắm, miễn là qua lọa cho xong việc, việc sửa đó nên cần thận lắm mới được, ông nào đi coi đê mà biết đê đi sửa, có ông ấy đã biết chỗ và coi vào địa đê hiểu hơn, và lại vụ nước sau ông ấy lại đi coi, cho nên ông ấy phải sửa cho chắc chắn là vì tránh nhiệm sau này về ông ấy đi coi,

Dưới đây xin nói về cách chữa đó :

Đê nào cần phải chữa lại, hoặc làm to thêm ra, hoặc làm sao thêm, cách thức và điều lệ đê có các ông ấy sức ra kiểu và làm điều lệ cả, trừ ra có một vài cái nhỏ mọn các ngài không thấu đến, như làm thêm chân đê cho to thêm, bao giờ cũng đã làm đúng cách thức cả, hoặc đắp thêm một vài thước đất sét và đào sâu cho đến đất thịt rồi lại lấy đất sét đắp vào, mà bắt làm từng bọc độ bằn năm mươi nhân lại một bực, rồi lấy đất sét đắp vào, đê độ hai ba mươi phân, đầm kỹ rồi đê lượt khác, như thế thực là đúng phép lắm, trong kiểu đã làm, thì ông chỉ thấu các thế mà làm cho đúng kiểu thôi, trừ ra có ổ ngoài thì coi thực là kiên cố, đến khi đào ra mới biết ở trong, nào là tổ kiến, tổ mối, tổ rắn, hang chuột, rễ cây mọc, nào là chỗ đất sét hoặn vào trong, những cái đó chẳng ở trong kỳ kiểu không có, khi nào ông chả thấu chịu làm thêm, ai giữ tiền cho thêm mà làm, miễn là sử kiểu (Profil en travers) mà làm là tốt.

Thế thì tưởng nên làm thêm điều lệ chỗ nào đào mà thấy có hang hổ lớn vào thì được thêm tiền phụ cao hơn tiền phụ kia, cuốc ra xong rồi phải để quan trên đến tận nơi mà xem chỗ nào nên đào thêm, chỗ nào nên cuốc hỏ đất sét xẻn đi rồi đắp đất xét vào, như thế mới đỡ về sau xảy ra sự thầm lận, thường có chỗ mới chữa đê có thầm lận là lẽ đã có.

Còn cách làm tàn đê thì nên như thế này :

Trong điều lệ (cahier des charges) bao giờ cũng bắt buộc phải cuốc cỏ đi và cây cỏ, thấy chỗ nào cát thì cuốc đi, phần nhiều chỗ cuốc cỏ đi thấy ngay cát cả mà cứ thế lại đắp vào thì rồi ; nên bắt buộc đào cỏ rồi phải trình quan trên xem chỗ nào đất cát nên cuốc đi rồi hãy đắp vào thì hơn.

Còn đá, chỗ nào xung yếu nên làm chân về bên có nước, cứ xếp cả hai bên có nước nếu làm cả hai bên thì tốt hơn, phần nhiều không có mấy khi thấy làm chân đê, cho nên hay xảy nguy hiểm là vì thế ;

Làm chân đê là tránh khỏi khi nước to hay xảy ra sự nguy hiểm, vì dưới cát mà đã đất vào thì đất với cát không khi nào liền với nhau được, cho nên phải làm chân đê cho đỡ sự nguy hiểm, để nói ở trên.

Kỳ-giả làm việc về Lục-lộ từ năm 19.0 đến giờ cho nên cũng am hiểu một đôi chút mới dám lạm bàn, họa may có bổ ích một chút nào trăng.

Lương-ngọc Nguyễn-huy-Ngọc

Hoa Đào Trước Gió

(NAN-TRONG TINH NÜ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 31 độ

15 giờ 33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	1 $ 20
— nhì, —	9 60
— ba, —	8 00
Thóc hạng nhất, —	4 00
Bắp ngô —	4 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Mai 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1 $ 00.

Thị giá quốc trái.

Ngày 11 Mai 1926

3 %, hoàn dần		62 f. 00
3 ½ %, hoàn dần		85 f. 50
4 %, vĩnh viễn 1917		49 f. 20
4 %, » 1918		45 f. 00
5 %, » 1920		66 f. 50
5 %, hoàn dần 1920		73 f. 20
4 %, » 1925		93 f. 00
3 %, vĩnh viễn	46 f. 60	
5 %, 1915-1916	55 f. 65	

Tin tàu. — Tàu *Fontainebleau* mang thư sang Pháp, trừ các giấy má có khai giá không kể, đến ngày 15 Mai hồi 14 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon qua Tourane.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 phút sáng hôm 15 Mai.

Tại nhà bưu-điện chánh ở Hanoi ngày 14 Mai từ 20 đến 21 giờ sẽ mở một *guichet* phụ.

Quan Toàn quyền tại Trung-kỳ (*tiếp theo*) — Khi tới tỉnh Kontum, thì quan Toàn-quyền có tiếp các nhà điền-điền ở mạn Pleiku, ngài có tỏ lời khen-ngợi về các công cuộc của các nhà ấy đã thành tựu được và cái cách các nhà đồn-điền đã khéo đem ngọn cờ thi học của nước Pháp tới mà khai-hóa xứ ấy. Quan Toàn-quyền có giải bày cái ý-định của ngài về vấn-đề khẩn-thổ và tỏ cho ai nấy biết rằng cái lòng lo-ngại mới đây của mọi người đối với việc ấy đều không đáng có; các việc lo-ngại ấy đều là trái với cái ý-nguyện của ngài là muốn cho các nhà đồn-điền đều đem tài-lực của mình mà làm cho xứ này được thịnh vượng có lợi cho cả người Pháp lẫn người Nam.

Tối Dakto, các th-trưởng 213 làng Mọi vùa đến bàng mới đây, có đến làm lễ phát-thệ trọng-thể lại một lần nữa trước quan Toàn-quyền. Khi tới Bandon cũng có làm lễ như thế và người th-trưởng đâng sẵn voi có mời quan Toàn-quyền dự xem cuộc duyệt-tượng có 150 con voi sẵn cả thảy.

Lễ ra cuối cuộc hành-trình thì quan Toàn-quyền đi thăm đoạn đường xe lửa từ Krompha tới Bellevue, nhưng gặp trận mưa to gió lớn, nên lại phải hoãn lại về sau.

Hội-đồng thành-phố. — Hội-đồng thành-phố đến chiều mai hồi 5 giờ chiều sẽ họp tại tòa Đốc-lý, để xét những vấn-đề đã đăng trong báo hôm nọ.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai-trị đến ngày thứ tư 19 mai hồi 8 giờ sáng, sẽ họp tại tòa Thượng thẩm.

Ai tín. — Lúc báo sắp in, bản-quán được tin buồn rằng bà Cụ Bang, là đích-mẫu ông Nguyễn-văn-Luận, bản quán quản-lý, và ông Nguyễn-văn-Nghị Tri-huyện Gia-khánh tạ thế Năm nay cụ hưởng thọ 80 tuổi.

Nhân dịp tang đến nay, bản-quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với quý-quyến.

Việc làm sổ dự toán sang năm. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông tư cho các quan cai sở tuyệt quyền phó Thống-sứ, trước ngày 15 này thì phải gửi các sổ kê các khoản cần thu về p'ủ Thống-sứ để kịp làm sổ dự-toán sang năm. Quan Thống-sứ có dặn rằng nên giảm bớt các khoản tiêu đi, n'ất là những khoản nào không cần làm để khỏi phải lấy vào tiền dự-bị mấy năm nay hèn đi nhiều lắm. Sự tiện-lợi ấy chỉ ý là để có đủ tiền mà mở mang các việc cần khác như dựng trường học, nhà thương, vân vân.

Tin mừng. — Bản-quán được tin M. Domart là nhà hiệu bào-chế Montès và qui phu-nhân vừa mới sinh hạ một cậu con trai. Vậy xin có lời mừng ông Domart và chúc cho lệnh-lang hay ăn chóng lớn.

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ VÀ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : *Quyển thứ nhất, mỗi quyển.* . . . . 0 $ 50

— *nhì,* — . . . . . 0 . 45

— *ba và tư,* — . . . . 0 . 35

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . . 0 . 20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

CÁCH TIẾP-ĐÃI KHÁCH KỸ-KHÔI

Tuồi độ này, nóng nực, ăn tiếp rất là khó chịu. Cứ ngày coi đến mấy cũng vẫn cứ cặng việc làm ăn : mong được buổi chiều là thì giờ được nghỉ, muốn kiếm chỗ mát mẻ, mua vui một vài tiếng đồng-hồ cho giải trí, thì chẳng biết đi vào đâu. — Vậy nhà hát xem, thì tiếng trống vang lại làm cho rộc đầu ra thêm. — Mất tiền nghỉ xe, chợ không mát cũng lại quá tệ, bị sóc mà thêm một người thêm nữa.

Đi đồng chỉ bị tiếng, mà được mát mẻ, đây vui thích, được cái nhiều. Đến rạp chớp bóng to nhất tỉnh Thành là rạp *Cinéma Palace* ở phố Trần-tiễn tiêu nhiều là hơn hết cả.

Tối thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu và thứ bảy, 12, 13, 14 và 15 Mai này, rạp lấy chiếu một phim ảnh Hải Hồi rất vui.

LES LOIS DE L'HOSPITALITÉ

Cách tiếp đãi khách kỹ-khôi

Đại Hài-Kịch — 7 đoạn — Vui suốt trò

Có chiếu riêng hai buổi ban ngày là ngày thứ Năm 13 và thứ Bảy 15 Mai — 5 giờ rưỡi chiều.

3.008

TRƯỜNG TRƯƠNG-MINH-SANH HANOI

Trường Trương-Minh-Sanh Phố hàng Vôi, có dạy học về ban thương-mại, ban công-chính, ban thư-ký các tòa, các công sở. Nhà trường mới mở thêm hai lớp, để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay là trường Sư-phạm. Ai muốn học, gọi đơn đến Phố hàng Vôi đàng sau mấy-đèn, số 22-24 mà xin.

Nhà trường lấu nay đã có nhiều kết-quả hay, ai ai cũng biết tiếng. 3.054

Muốn bán ngay một cái xe ô-tô « Delaunay-Belliville » 10 — 12 mã-lực, còn tốt lắm.

Hỏi tại bản-quán. 5.071

CINÉMA PATHÉ

Từ thứ sáu 7 đến thứ năm 13 Mai 1926

Chớp tích

QUAN-BA BLOOD

Sự tích rất hay !

Chia làm mười đoạn ! Chớp làm một bận !

CINÉMA TONKINOIS

CHƯƠNG-TRÌNH

Thời-sự Eclair

MỘT NGƯỜI THẮNG LỢI

Truyện phiêu lưu, chia làm 7 phần

Từ thứ bảy 8 cho đến thứ năm 13 mai 1926 ngày nào cũng có chiếu buổi ban ngày, từ 17 h 30 — Hạ giá.

3.009

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

6633.

Loại hiệu BÀO CHẾ MONIÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VAMILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

RIDÉ

SỐ 102

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Cha-chúa thấy lời lẽ trong thư có ý bất kính, mới gọi *Triệu-khuông-dận* vào để thương-nghị. *Triệu-khuông-dận* tâu rằng :

— Bệ hạ ngự-giá đã vào tới *Bường* ; *Lý-các* cùng các tướng đã mỗi người đóng giữ một nơi hiểm-yếu, dẫu còn một giải *Dương-châu* kia, nhưng hình-thế hèn-yếu, ta chỉ sai một toán quân đến đánh là có thể phá vỡ được ngay. Ngày nay xin bệ-hạ cứ tiến binh đến đó rồi thành *Kim-lăng* thì vua tôi *Nam-đường* tất sao cũng phải vạn lạy xin hàng vậy.

Cha-chúa khen phải, tức thì sai *Hàn-lệnh-khôn* đem năm ngàn quân đi đánh thành *Dương-châu*. Khi *Hàn-lệnh-khôn* sắp đi, *Cha-chúa* lại dặn bảo rằng :

— Nhà-ngươi chiếm được *Dương-châu* rồi, không nên tàn-hại trăm họ. Phàm những lũng-tâm của họ *Lý* ở tại *Dương-châu*, nhà-ngươi phải cần người canh giữ cho tỉ-mỉ.

Hàn-lệnh-khôn vâng lệnh đem quân bản-bộ đi gấp ngày đêm, tới *Từ-châu* thì hay *Trần-cảnh-dân* đã đóng đồn ở đấy rồi. Khi đến chân thành, *Hàn-lệnh-khôn* thấy trong thành vẫn yên lặng như thường, tức thì truyền cho quân sĩ reo hò mà xông vào đánh. Nhân-dân trong thành, run sợ không biết đường nào. Quân canh thấy vậy, đều bỏ chạy tất cả.

Quan trấn-thủ ở thành *Dương-châu* bấy giờ là *Bường phó tướng* và *Phàng-diên-lỗ*. Hai người hoảng-hốt chạy vào nơi hậu đường, cất bỏ râu tóc, mặc bộ áo nhà-sư, theo con đường phía nam chạy trốn, không ngờ lại bị quân *Cha* bắt được, giải về nộp *Hàn-lệnh khôn*.

Hàn-lệnh khôn truyền đem giam vào một chỗ, rồi phá-dỡ nhân-dân trong thành cứ việc yên nghiệp làm ăn như thường. Lại nghiêm cấm quân-sĩ không được xâm phạm của cải, trăm họ thấy vậy, ai cũng có lòng mến phục.

Hàn-lệnh-khôn sai người đem tin thắng trận tâu với *Cha-chúa*. *Cha-chúa* lấy được tin tâu, lại sai *Hàn-Triệu-khuông-dận* đem quân đi đánh *Thái-châu*.

Lại nói chuyện *Bường-chúa* nghe tin mấy chỗ *Từ-châu* và *Dương-châu* đều thất thủ cả, giật mình kinh sợ, liền hội-họp các quan văn-võ triều-thần để thương-nghị mưu-kế.

Trần-cảnh-dân tâu rằng :

— Hôm trước chân-công đã viết thư xin giảng hòa mà *Cha-chúa* không trả lời. Ngày nay việc đã nguy-cấp, nên sai một vị trung-thần đến yết-kiến *Cha-chúa*, dẫu-dụ lấy sự hòa-hiếu, xin cho hai bên cùng được nghỉ quân.

Bường-chúa nghe lời, liền sai *Cha* bàn-luận học sĩ là *Chang-mô*, và cho đại lý-việc-học sĩ là *Lý đức-mô-lỗ*, hai người trần-bành sang yết-kiến *Cha-chúa* để dâng thư hiến xin hòa.

Hai người vâng lệnh, đem các đồ lễ-vật như vàng bạc, châu báu, gấm vóc, trâu rượu, vân vân, đi sang *Từ-châu*. Có người vào báo trước với *Cha-chúa*.

Cha-chúa nghe tin *Chang-mô* và *Lý-đức-mô* đến thì cả hai bàn-luận hiến kế gì hay, bèn truyền cho quân-sĩ dàn đội binh khí, đóng sắp hàng hai bên, rồi mới triệu vào.

Chang-mô và *Lý-đức-mô* bước vào, sụp lạy ở dưới trướng. *Cha-chúa* bảo rằng :

— *Chân-công* ngươi tự nhận là đồng dõi nhà *Bường* thì phải biết lẽ nghĩa cho khác với người, cớ sao mình người cùng nước ta chỉ nên ở một giải sông, mà bấy lâu không hề sai một người nào sang giao hiếu. Lại còn định đi mượn thế quân *Khiết-đan*, dắt về quấy nhiễu Trung quốc, thế thì lễ nghĩa ở đâu. Bây giờ sai các ngươi sang đã hẳn ta hết lòng thành phải không ? Ta có phải là người xấu đâu mà bảo rằng cái tài miệng lưỡi của các ngươi có thể lay động nổi. Các ngươi nên về bảo *Bường-chúa* chúa hành đem đây tự tội, may ra còn được về sự, nếu không thì thế nào ta cũng phải đem quân sang thành *Kim lăng* và vay cứu trong kho để khao thưởng cho các quân-sĩ. Bấy giờ vua tôi nhà ngươi hối lại không kịp.

Chang-mô và *Lý-đức-mô* nghe nói, run sợ cầm cập, không còn biết nói thế nào, đành phải sụp lạy lui ra. *Cha-chúa* truyền lệnh cho đội-hình thắng *Bường* tiến đánh.

Bấy giờ đang tiết đầu thu, lá cây vàng rụng, đầm nhan hay thưa. *Cha-chúa* ngự đến *Phi-kiều*, ngồi trên mình ngựa, cầm roi nhìn một vẻn đồ binh khí, đóng sắp hàng hai bên, rồi mới triệu vào.

Quân-sĩ cũng mỗi người nhặt lấy một vẻn, thành ra đi tình bộ không biết bao nhiêu mà kể. Đại-binh bèn đến phía ngoài thành *Tào xuân*. *Cha-chúa* thấy quân đánh gấp. *Triệu-khuông-dận* ngồi chiếc thuyền nhỏ, bơi qua cái hào, đi thẳng vào lận nơi.

Trên mặt thành bắn tên xuống như mưa, may sao *Trương-quỳnh* trông thấy, liền gọi mà bảo *Triệu-khuông-dận* rằng :

— *Triệu* tướng-quân hãy mau mau trình mặt tên ở trên mặt thành.

Triệu khuông dận nghe nói, vội vàng dừng nấp vào phía sau lưng *Trương hoành*. *Trương hoành* có ý đứng che cho *Triệu-khuông-dận*, thành ra mũi tên trúng vào đầu *Trương quỳnh*, chết ngất đi bỏi lâu rồi mới sống lại. Quân *Cha* cứu được *Trương quỳnh*, đưa về bắn tuốt thì mũi tên cắm ngập vào xương, không thể nào nhổ ra cho được.

Trương quỳnh vừng lời mà ra trước lâu, sai người sục xương để lấy mũi tên, mủ chảy lênh láng hơn bốn năm thăng mà thần-sắc vẫn nghiêm nhiên không đổi.

Lại nói chuyện *Chang-mô* và *Lý-đức ninh* về yết kiến *Bường-chúa*, tâu việc *Cha-chúa* không cho giảng hòa. *Bường-chúa* nghe nói, càng lấy làm lo sợ.

Trần cảnh dân nói :

— *Cha-chúa* không cho giảng hòa, là chỉ vì *Cha-chúa* chưa chịu mang thêm đất mà thôi. Nay hòa-ước đã có sẵn, chỉ đánh thì hòa ngay. Vậy chân-công nên đàng hoàng xong thêm, tôi với *Cha-chúa* xin giảng hòa, để khiến cho nhân dân tránh khỏi những sự lầm than khổ nhọc.

Bường chúa theo lời, cho *Trần-cảnh* làm tư-khổng, để cùng quan lễ bộ thượng-thư là *Trương-sùng-chất* đem tờ biểu mang tên *Cha-chúa*, xin phụng theo chính-sóc của nhà *Cha*.

Trần-Thanh vâng lệnh ra đi, bảo *Trương sùng-chất* rằng :

— Nhà ông đóng cửa thành, kẻ hàng thần mượng thì tùy ý ông liệu xử ; còn như tôi đây chỉ biết một điều rằng cái ngôi vua của tôi không nên phụ người tôn lũng cất đức tiên-đế vậy.

Rồi nhờ yết-kiến *Cha-chúa*, *Trần-cảnh* tâu việc *Bường-chúa* xin phụng theo chính sóc. *Cha-chúa* nói :

— Việc ấy ta sẽ sai sứ sang cho. Nhưng *Lưu nhân-chiêm* vẫn còn không có ở đất *Thái-châu*, nếu hắn lấn chiếm đất hàng thì hòa-ước này một sớm thành được.

Rồi sang, lấn sai người đem bọn *Trần-cảnh* đến chiêm thành *Thái-châu*, để dụ hàng *Lưu nhân-chiêm* đến hàng. *Lưu-nhân-chiêm* đang ở trên một thuyền, trông thấy *Trần-cảnh*, liền thì sợ lắm.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt số kim cổ chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011



Cô hát Gaby Morlay, rạp hát Antoine có đôi : « Tôi chịu dùng xà-bông Cadum thôi, rửa tay da sạch sẽ thơm tho êm dịu, nên hay giới tôi đối xà-bông nào khác cũng chịu không được. » Xà-bông Cadum thiệt trong, tốt hơn các thứ xà-bông khác, nên để rửa ngất rửa tay tối vô cùng. Xà-bông Cadum nên để có dùng mỗi ngày, vì nó giu-giữ da thịt mạnh giới tươi tốt hoài

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31 phố Paul-Bert, Hanoi
39/3

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở Quảng-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mời người chế-tạo ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo hạng tại trên non nói cho thứ liên-tâm, ô-long và thủy tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cành, gọi là « SONG HỈ CHÍNH THÁI ĐANH » TRÀ, cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những đều riêng của trà VINH-MẬU đang bán, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.



Các chi-điểm bán trà VINH-MẬU :
Nam-định : phố Khách, số 144.
Hà-nội : phố Hàng-ngang, số 25.
Hải-dương : phố Khách, số 14.

3023 *Vinh-Mậu trà hiệu cẩn bạch.*

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quân Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt *ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
salon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon et Lacaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kỉ-nghiệp
50, Rue Paul-Bert, Hanoi

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy cho tiện-gửi ông nào mua thì gửi tiền cho hỏi không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính-gửi đến hoặc mồng một tháng tây trở đi cho tiện.

Trung-Bắc Học-Hiệu. — « Trung Bắc-Học-Hiệu » có lời bá cáo rằng trường học hiện nay mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 22 trước đền Phủ-tây, chứ không mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện rủ bá cáo để các nhà có con em cho học biết rằng đơn xin học phải đính một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến một mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Cuộc đánh số của hội bảo-trợ con tây lai vô thừa-nhận. — Cuộc danh số nay, nay lại hoãn đến ngày 15 ju illet 1926 thì mới mở số. Một lô: 3.000$00; một lô: 1.500$00; một lô: 1.000$00; 29 lô 100$00; 29 lô 50$00; và 29 lô 25$00 Giá mỗi vé bán 1$00. *Tại bản quán cũng có bán.*

Ở xa gửi mua, xin thờ dính thêm tiền cước gửi Recommandé 0$20.

Tiền thưởng cho các viên chức bản xứ về các tiếng Đông-phương. — Đạo nghị định quan Toàn quyền định khoản thưởng cho các viên chức bản xứ vì biết các thứ tiếng Đông-phương nay lược dịch như sau này :

Tổng lệ

Điều thứ nhất. — Nay đặt ra các khoản tiền thưởng vì biết các thứ tiếng Đông-dương cho các viên chức bản xứ thuộc chính ngạch lòng sự tại các công sở trong xứ Đông dương.

Việc cấp tiền thưởng ấy, phải hợp những thể-lệ sau này :

1° Thứ tiếng được lĩnh thưởng không được là thứ tiếng của xứ người được thưởng ;

2° Thứ tiếng ấy phải là tiếng thông dụng tại nơi người chức dịch làm việc ;

3° Thứ tiếng ấy phải là tiếng có thể dùng được ở trong xứ người chức dịch làm chức-vụ của mình, theo như thể-lệ định trong điều thứ 3 nơi sau này ;

4° Người chức dịch phải có tráng một kỳ thi riêng mới được.

Điều thứ 2. — Những thứ tiếng Đông-phương mà có thể được thưởng, đều là những thứ tiếng hiện đang thông dụng trong các xứ ở Đông-dương, là :

Chữ Nho ;
Tiếng Tàu (tiếng quan-hoại và tiếng Quảng-đông) ;
Tiếng Việt-Nam ;
Tiếng Cao-mên ;
Tiếng Lào ;
Tiếng Thái ;
Tiếng Lai.

Điều thứ 3 — Các quan thổ-hiến các xứ sẽ chuẩn định việc thưởng ấy về các sở thuộc quyền mình và chuẩn định thứ tiếng nào trong những thứ tiếng kể ở khoản thứ 2 là được thưởng.

Còn các viên chức bản xứ lòng sự tại các sở chung Đông-dương, hoặc thuộc công sở Đông-dương phải chịu, thì do nghị định quan Toàn-quyền chiếu lời tư của các quan chánh các sở mà chuẩn định việc ấy.

Điều thứ 4. — Số tiền thưởng biết tiếng bản xứ thì mỗi năm nhất định là 60 đồng, cứ 3 tháng trả một lần.

Khi nào người chức dịch được dự thưởng nhiều thứ tiếng, thì cứ tổng lại làm một số nhất định là 100 đồng và cũng trả theo các kỳ như trên ấy.

Số tiền thưởng các viên chức chính ngạch bản xứ về việc biết các thứ tiếng Đông-phương thì cứ theo lương thuộc quí nào, tiền thưởng cũng trích ở quí ấy.

Điều thứ 5. — Mỗi năm, tại các nơi thổ phủ các xứ sẽ mở ra kỳ thi các thứ tiếng Đông-dương, vào khoảng tam cá nguyệt đầu năm.

Thi vào ngày nào sẽ do quan thổ-hiến các xứ định và sẽ đăng vào Quan-báo cho tất người đương sự biết trước ít ra là một tháng.

Điều thứ 6. — Các viên chức bản xứ muốn ứng thi kỳ thi các thứ tiếng Đông-phương thì phải gửi đơn đến quan thổ-hiến xứ mình làm việc ít ra trước 8 ngày.

Các thí sinh ở xa nơi thổ phủ quá, thì quan thổ-hiến xứ mình sẽ thể cho phép thi các kỳ thi theo như nghị-định này tại một nơi nào khác cũng được.

Điều thứ 7. — Cái hạn được lĩnh thưởng vẫn là kể các thứ tiếng Đông-phương định là 3 năm kể từ ngày kỳ nghị-định cấp tiền thưởng. Quá hạn ấy thì cái quyền được thưởng cũng tiêu duyệt, nếu muốn được thưởng nữa thì phải thi lại.

Điều thứ 8. — Các viên chức bản xứ lòng sự tại một nơi nào ít ra đã được 5 năm, mà ở đấy không có dạy một thứ tiếng nào trong các tiếng đã nói ở điều thứ 2 trên kia, thì có thể do lệnh riêng của quan Toàn-quyền chuẩn nhận cho rằng có biết thứ tiếng đang tại miễn đó.

Nếu những viên chức ấy đã có giấy chuẩn nhận cho rằng có biết đã thứ tiếng tại miền mình làm việc, thì có quyền được hưởng số tiền thưởng về sự biết tiếng Đông phương.

(Còn nữa)

Biết bao gà vịt tải sang Tàu. — Ít lâu nay, giá gà vịt cứ thấy mỗi ngày mỗi tăng lên mãi, thì ra những chuyến tàu sang Hong-kong, người ta khuân không biết bao nhiêu gà vịt sang bên ấy nữa, vì ở bên Tàu hiện nay gà vịt đắt đỏ, mỗi con gà nhỏ giá tới một đồng bạc là thường. Người Khách thừa cơ buôn gà vịt bán sang bán, thành thử làm ta lại phải chịu đắt lấy. Hiện nay tại các chợ gà mỗi con gà nhỏ tới 5, 6 hào là ít. Người ta tính ra trong một tháng vừa qua đây đã có tới 7, 8 vạn gà vịt tải sang Tàu rồi. Như vậy trách gì mà gà vịt chẳng đắt.

VIỆC BẮC-KỲ

HƯNG-YÊN

Ai mất xe đẹp. — Có một cái xe đạp hiệu « Darius » số 5588 bỏ ở ngoài bờ sông gần bến tàu không có ai nhận, hiện đã đưa vào sở cảm. Ai mất xe đẹp lấy tự đến sở cảm mà hỏi.

Bệnh giáp. — Từ trong tuần tháng ba đến giờ, vì trái thời tiết, người lớn trẻ con mắc bệnh giáp nhiều lắm. Về vùng nhà quê lại càng lắm người mắc phải bệnh ấy. Riêng một làng Đình-loan đã có năm người chết về bệnh ấy.

HOÀ-BÌNH

Câu chuyện lạ rồi. — Về việc rắc-rối của các phu phen thợ-thuyền ở Hongay với người quản mật-thám ở đấy trong một số báo trước đã nói, nay bản quán lại tiếp được bức thư sau này :

Về việc người quản mật-thám ăn hiếp phu-phen vì bạch đái của đái, mà mấy ông thư-ký trong sở than đã vì nghĩa-vụ, lấy đó chữa lý cùng chúng có bệc-bạch cùng ông chủ sở than, và có đưa đơn kiện, thì sau ông chủ sở có khuyên giải cho hãy yên tâm để rồi ông sẽ liệu cách trừng-trị kẻ có tội, và khuyên thợ cứ rút đơn kiện ra. Thợ thuyền thấy chủ đã tỏ rõ cái tình trạng bị áp-hiếp của mình thì đều chắc rằng công-lý thế nào cũng thắng, mà bọn lao-động lại có phận nhờ.

Chẳng ngờ việc ấy không rõ nó xoay ra thế nào, mà hiện nay cái tên mật-thám ác ra ược ấy lại thấy trở về làm nghề cũ, nên lần mới đe nẹn bảo thù, lại xúi bẩy phu phen nhiều điều tệ hơn nữa. Mấy ông thư-ký nói trên kia thì đều đã xin thôi, thành thử được dịp lần lại càng cho mắt chủ mà hành hạ phu phen dữ hơn trước. Hiện nay ai nấy đều mong sao ông chủ sở than biết rõ cái tình trạng ấy mà liệu khu xử thế nào cho phu-phen thuyền thợ được khỏi nỗi bị hiếp thì mới yên nghiệp mà làm ăn được.

N. N. D. lại gửi

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG BÌNH

Lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc. — Theo lệ thường, ở bản hạt năm nào cũng có lễ kỷ-niệm cả, nhưng năm nay xem chừng có phần vui vẻ hơn. Vào hồi 7 giờ 30 hôm 8 Mai, có cuộc diễn-đăng; qua đến ngày sau thì là ngày sinh nhật, khi 7 giờ có phát chẩn gạo cho những kẻ nghèo-khổ ; kế đến các cuộc chơi như là leo cột, kéo dây, chạy đua vân vân ; ông già, con trẻ, kẻ chợ người quê nô-nức đến xem rất đông. Đến chiều lại có cuộc đua xe đạp, chạy vót-bơm ; một đoàn vót-lái cánh buồm đương thẳng ruổi theo ngọn gió đông phong, vượt qua dòng sông Lệ-hải, không khác gì một đoàn bạch-hạc bay là phi ở giữa giời quang mây tạnh vậy.

TOURANE

Lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc. — Lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc năm nay cũng như mọi năm ; suốt ngày lễ khắp trong thành phố các công-sở và thương gia đều có kéo cờ treo đèn ; lắm chỗ kết những cỗi thì non bằng hoa lá, trông rất đẹp-đẽ.

Buổi sáng 7 giờ duyệt-binh tại trước tòa Đốc-lý, 8 giờ trong Giáo-đường làm lễ cầu-kinh, 9 giờ rưỡi chơi các trò vật tại đám đất trống bên cạnh tòa Đốc-lý. Buổi chiều 17 giờ có cuộc đa bang, hội Thể-dục Tourane tranh-đấu với linh khố-đỏ. Chung cuộc hội Thể-dục được toàn-thắng. Tối 21 giờ rước đèn đi quanh thành phố, cuộc rước đèn năm nay xem có phần vui vẻ hơn mọi năm.

Những cuộc vui ban ngày vì bị trời nóng nực quá, nên khách đa quan không lấy chi làm đông ; chỉ có cuộc rước đèn buổi tối, nhân được khí mát mẻ người đi xem đông vô số, đám rước đi ngang qua đường phố rào, là phố lý chật nich như nêm, cho nên không lọt, xem thật nào nhiệt vô cùng.

Cuộc thi thơ

Báo Bạn gái tổ-chức

MMMDCCCXLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cả-miếu còn dư cõi Việt-Hồng.
Thành-quách cửa môn mưa Á-vũ,
Cung-tường đứng vững giờ Âu-phong.
Cơ-huyền xoay trải bao Lê, Lý,
Bia đá ngồi trơ vơi Nhi-Nùng,
Mượn bút văn-minh ghi dấu cũ,
Biết ai hào-kiệt giống tiên-rồng.

Nguyễn-ngọc-Chân
Làng Xuân-mai, Hà-đông

MMMDCCCXLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu tôn-nghiêm vẻ vẫn hàng.
Gốc Lý vun trồng hồn quốc-túy,
Cành Lê trang-điểm nếp nho-phong.
Sao Khuê ánh tỏ lòng sông Nhị,
Hoa hạnh hương bay ngát núi Nùng.
Hỡi khách nhớ-lâm qua đó tá,
Nghĩ sao khỏi thẹn giống tiên-rồng.

MMMDCCCXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Võ nguyên triều Lý khởi-công,
Rồng quấn cung-tường chầu thánh-triết
Rùa nâng bia đá giãi hiền-trung,
Sen, Loa (1) dẫu chảy tràn sông Nhị,
Thù, Tư còn tuôn thấm núi Nùng,
Hòa lẫn Á, Âu giây chữ Việt,
Cùng nhau nung đúc quốc - hồn chung.

Vũ-Bắc làng Niêm-xa, Bắc-ninh

MMMDCCCL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng lưu-truyền dấu đỉnh-chung
Cây cỏ được mùa nền xã-tắc,
Đá bia rạng vẻ nếp nho-phong,
Lần Khuê nước trước nghiêng trời lội,
Dân-hạnh giảng trong chích bóng lồng,
Uớm hỏi tang-thương bao vận hội,
Còn y phong-cảnh nức non-sông.

Ngại-bội, Lương-văn-Tích
67, rue des Tasses, Hanoi
(còn tiếp)

(1) Sen là sông (Seine) Loa là sông (Loire) là hai con sông nhớn của nước Pháp.

MỚI XUẤT BẢN :

SỐ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

CÁC QUÝ-KHÁCH CÁC TỈNH NÊN CHÚ Ý!

Kể từ ngày 1er Mai 1926. Hiệu Đắc-Bằng ở Hanoi mở thêm một phòng chuyên trị về việc nhận mua hàng hộ cho các nhà tư gia và các nhà thương mại ở các tỉnh.

Có người rất sành nghề dùng làm Quản-Lý đã từng làm Mại-Bản ở các hiệu buôn lớn. Vậy từ nay trở đi các Ngài ở tỉnh xa muốn dùng bất cứ hàng gì, hoặc Hàng Sẻo, Tạp Hóa, các đồ ăn uống, hay các đồ dùng trong nhà, thì xin cứ gửi giấy hay đánh giây-thép về sẽ có hàng gửi ngay, theo cách Hoá-hóa giao-ngân.

Đánh giây-thép : ĐẮC-BẰNG HANOI
Giây nói số 341

Nay kính cáo
Đắc-Bằng, 72 phố Hàng Bồ, Hanoi
3051

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ năm 13 Mai 1926
LƯU BÌNH DƯƠNG-LỄ

Tối nay xin diễn theo lối hát cổ nghĩa là mỗi khi ra sân khấu bạn hát lại mũa hát, ăn mặc theo lối cổ, tranh cảnh không thay đổi như mọi ngày khác để các quý khách lại hồi tưởng đến việc diễn kịch trong 10 năm về trước thế nào. Xin giữ chỗ trước.

Tối thứ sáu 14 Mai 1926
NGỌC VÔ HÀ

Tích này có cảnh các oan hồn kiện nhau ở dưới âm phủ rất là vui và buồn cười.

Tối thứ bảy 15 Mai 1926
NHỊ VỊ KHIẾT
BẠCH PHU NHÂN

Tối chủ-nhật 16 Mai 1926
HIỆP SỸ BÁO CỪU

30/6

Nhà-xanh

Buổi văn minh cải-lương chế-tạo,
Bằng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Nhà-nội số 6 hàng Ngang.
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may,
Mới mượn người cắt ngày giấy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai xuân cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hỏng ch
rẻ-dòm cỗ-đọn một khi,
Văn minh mốt mới cỗ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đẽ thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tôi trông quí-chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vận siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

NAM-THỊNH Tailleur
Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)
kính-cáo

MỘT DỊP HIẾM CÓ

Giảm giá 20°/.

Bánh xe cao-cu (sơm, lốp) bánh sắt, dịp, chạc, rayons, jantes, alaminium, và các đồ phụ tùng để làm xe cao-su.

Hàng thực tốt
giá thực rẻ

Qui-khách chiếu cố-xin mời đến hiệu ĐỨC-LONG, 90, phố Mã-Mây, Hanoi
3041

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè mới đã sang, như sau này :

Chè ngũ-pi-tức — Chè tam-hỷ
Chè như-ý — Chè long thái
Chè thiền-thái

Những thứ chè mới này là rất tốt : Chè nhỏ cánh, nước xanh mà mầu hương dượm chỉ có bản hiệu sang được trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt, vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

Hanoi K. 1 n° 3 phố Hàng-ngang n° Tél. 480.
Haiphong K. T. n° 140 phố Khách n° Tél. 272.
3055

Rượu bổ-dào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lố, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai gửi lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Trần-tiễn, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bữa nay.

3061

NHÀ BÁ-CHUỒNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotorminé

3061 **Giá 1$30 một hộp**

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



BỊNH ĐAU MÁU – MỎN MỎI YẾU MỆT
HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC
LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất ăn ngủ, không muốn làm chi hết. Có làm chuyện vì thì càng nặng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên. lần lộn hay có chiêm bao thấy đều quái gở. Trí thấp lộn xộn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hệ hoài, trông đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hệ chi, vì là trong mình mệt mỏi xốn xan yếu nhiệc, nếu nhớ uống thuốc ngọt

L'ÉLIXIR ZIDAL

của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sực lực hườn sanh đủ cả.
Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hòn sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình Trí thức có lại, nghỉ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyện bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve : **11 fr. 50**

Có sách nhỏ chỉ biểu rõ đủ đều, có lời bịnh nhơn và lương. y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr Salles, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về dằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT 3010

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường **Không sót**
Để lâu không hỏng **Rẻ tiền**

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3002

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA



Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tính chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.

Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$30** *một hộp 400 gr.*

Bán hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bịnh khác nữa.

Muốn khỏi các bịnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghịp và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghịp mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bịnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phổi, làm cho hay ho nữa.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

3001

Nhà Bán-đồ « TẮM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bịnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI 3002



Nếu các ngài mệt nhọc, yếu đuối, thì nên uống thuốc Pilules Pink, kẻo sau lại hối rằng sao không uống sớm.

Thuốc Pilules Pink bổ huyết và bổ gân, làm cho ngon riệng, và dễ tiêu. Thuốc ấy chữa các bịnh gốc bởi huyết xấu, thần kịch mệt rất là thần diệu.

Thuốc Pilules Pink bán tại tất cả các hàng bào-chế.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

Trước khi ăn cơm

UỐNG RƯỢU

COGNAC CUSENIER

COURONNE

với nước SODA « PRIOR »

ăn rất ngon cơm.

Sau khi ăn cơm rồi, uống một cốc nhỏ rất tiêu-thực.

Trong nhà mà có một chai Cognac Cusenier Couronne để-phòng được bệnh đau-bụng và những lúc cần-cấp ban đêm.

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bịnh như là :

Đau tỳ vị, bịnh dầy, bịnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bịnh ghịp.

Mắc bịnh ghịp, thường sốt, ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bịnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một ống sáu cachets 3001

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . **28$00 một chỗ ngồi.**
Hạng ta đi. . . . . . **14.00** —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 3012

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dưỡng bệnh ở cữ* . . . . . *Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bịnh lao, bịnh ghịp và các bịnh đau . phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bịnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

BOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3000



3046

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬT